

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày: 20-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bé Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Thái Thế và bà Cao Thị Diệu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Mãi - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thành D**, sinh ngày 06/4/2002 (đăng ký khai sinh trễ hạn ngày 29/7/2008) tại thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 115/ĐT ngày 28/12/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Phạm Thành D có độ tuổi từ 18 tuổi 06 tháng đến 19 tuổi 06 tháng (tại thời điểm giám định ngày 25/12/2020)

Nơi cư trú: Khóm A, Phường I, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Phạm Văn H, sinh năm 1972 và bà Lâm Thị B, sinh năm 1983

Vợ: Lê Hồng N, sinh năm 2001 (không có đăng ký kết hôn)

Con: có 01 con, sinh năm 2020

Tiền sự, tiền án: không

Tạm giữ: ngày 18/12/2020 đến ngày 24/12/2020 được tại ngoại

Hiện bị cáo tại ngoại; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1- Chị Lê Hồng N, sinh năm 2001 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Khóm O, Phường E, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

2- Anh Lê Phi H1, sinh năm 1982 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Khóm O, Phường E, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

- Người chứng kiến:

Chị Huỳnh Hồng N1, sinh năm 1984 (*có mặt*)

Nơi cư trú: Khu dân cư khóm M, phường G, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thành D là người nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 15/12/2020, D đi đến khu du lịch Q, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long gặp 01 người thanh niên tên T (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 01 bạch ma túy với giá 500.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua ma túy xong, D mang về nhà sử dụng một ít, số ma túy còn lại D phân chia ra thành 02 bạch nhỏ rồi cất giấu trước nhà.

Đến khoảng 15 giờ ngày 18/12/2020, D nhận được điện thoại của 01 người bạn tên D1 (không rõ họ tên, địa chỉ) rủ D đến nhà nghỉ L tọa lạc khóm M, phường G, thành phố S để sử dụng ma túy thì D đồng ý. D mang theo 02 bạch ma túy để vào lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô biển số 66V1-326.66 chở Lê Hồng N (vợ của D) đi đến nhà nghỉ L.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi xe của D đang chạy trong đường nội bộ nhà nghỉ L thì bị Công an thành phố Sa Đéc kiểm tra, D liền vứt bỏ 02 bạch ma túy xuống đường thì bị bắt, lập biên bản quả tang, thu giữ đồ vật gồm:

- Thu giữ của D:

+ 02 bạch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong theo quy định;

+ 01 điện thoại di động hiệu Sony màu xanh đã qua sử dụng;

+ Số tiền 300.000 đồng.

- Thu giữ của N:

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen đã qua sử dụng;

+ 01 xe mô tô biển số 66V1-326.66

Tại kết luận giám định số 1160/KL-KTHS ngày 21/12/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 02 bìch nylon màu trắng hàn kín được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A 148021 gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng **0,251 gam**, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra xác định: xe mô tô biển số 66V1-326.66 thuộc sở hữu của anh Lê Phi H1 (cha của N), 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen của N không liên quan đến hành vi phạm tội của D nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sa Đéc đã trao trả xe mô tô và điện thoại di động nêu trên cho anh H1 và chị N nhận xong.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSTPĐ ngày 26/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Phạm Thành D về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo **Điểm c Khoản 1 Điều 249** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

- **Về hình phạt chính:** Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Phạm Thành D** về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** với mức án từ **01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù**.

- **Về hình phạt bổ sung:** Không đề nghị áp dụng.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng không có ý kiến.

Người chứng kiến không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang được lập lúc 16 giờ ngày 18/12/2020 của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy thuộc Công an thành phố Sa Đéc, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, phù hợp với kết luận giám định số 1160/KL-KTHS ngày 21/12/2020 của phòng Kỹ thuật hình

sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Khoảng 16 giờ ngày 18/12/2020 tại đường nội bộ nhà nghỉ L tọa lạc khóm M, phường G, thành phố S, Phạm Thành D có hành vi cất giữ chất ma túy có tổng khối lượng **0,251 gam**, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an thành phố Sa Đéc kiểm tra bắt quả tang.

Theo Danh mục II ban hành kèm Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ thì Methamphetamine là một trong những chất ma túy, chất hướng thần độc hại, bị cấm sử dụng trái phép, ... các chất này chỉ được sử dụng trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm, trong lĩnh vực y tế và phải theo quy định đặc biệt của cơ quan có thẩm quyền.

Bị cáo là người đã thành niên nên có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng ma túy là các chất gây nghiện, chất hướng thần,... là chất độc hại. Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép ..., vì ma túy sẽ làm ảnh hưởng đến tinh thần, sức khỏe, ý chí phấn đấu của người sử dụng. Thế nhưng, do tư tưởng xấu, không biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, nên vào ngày 15/12/2020 bị cáo đã có hành vi đi mua ma túy ở thành phố V rồi mang về nhà của bị cáo cất giấu để sử dụng, sau đó bị cáo đi đến nhà nghỉ L để sử dụng ma túy thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ ma túy. Vật chứng bị thu giữ là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,251 gam.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi đó là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác như: trộm cắp, cướp giết, ... góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy trong xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích phạm tội nhằm để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, thủ đoạn thực hiện tội phạm của bị cáo là hết sức táo bạo và liều lĩnh: Thời gian phạm tội là vào ban ngày, địa điểm phạm tội là tại đường nội bộ nhà nghỉ L là nơi thường xuyên có khách ra vào thuê phòng trọ và thường xuyên có lực lượng Công an kiểm tra, vì vậy rất dễ bị phát hiện và bị bắt, nhưng bị cáo không sợ sệt, bị cáo vẫn mang ma túy đi đến nhà trọ L để sử dụng thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang. Vật chứng bị thu giữ là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,251 gam.

Bị cáo là người có tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, bị cáo cũng đã có vợ và có con. Lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động để tạo ra của cải, vật chất chăm lo cho gia đình và làm tấm gương tốt cho con cái noi theo. Tuy nhiên với lối sống thích hưởng thụ, chỉ biết sống cho bản thân, bị cáo đã sử dụng ma túy và trở thành đối tượng nghiện nên bị cáo đã đi đến thành phố V để mua ma túy rồi mang đến nhà trọ L sử dụng thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang bị cáo đang tàng trữ trái phép chất ma túy để rồi đi vào con đường phạm tội.

[3] Từ những phân tích trên cho thấy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

d).....”

[4] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, tu dưỡng bản thân, có ý thức chấp hành pháp luật, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về tình tiết tăng nặng:* Không.

[7] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, vì vậy cần áp dụng Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với bị cáo.

Về độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo: Phạm Thành D, sinh ngày 06/4/2002 (đăng ký khai sinh trễ hạn ngày 29/7/2008). Kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 115/ĐT ngày 28/12/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế thành phố Cần Thơ kết luận: Phạm Thành D có độ tuổi từ 18 tuổi 06 tháng đến 19 tuổi 06 tháng (tại thời điểm giám định ngày 25/12/2020). Vì vậy tại thời điểm bị cáo phạm tội ngày 18/12/2020 thì bị cáo D trên 18 tuổi.

[8] *Về trách nhiệm dân sự:* Không.

[9] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sony màu xanh đã qua sử dụng và số tiền 300.000 đồng của Phạm Thành D cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Hiện tiền và các vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý).

[10] *Về án phí*: Bị cáo Phạm Thành D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Đối với 02 người thanh niên tên T và D1 (không rõ họ tên, địa chỉ) có hành vi bán ma túy và rủ rê Phạm Thành D sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sa Đéc đang tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với Lê Hồng N có đi cùng với D đến nhà nghỉ L nhưng N không biết D mua ma túy cất giấu để sử dụng nên không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Thành D** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Thành D** mức án **01 năm tù** (*Một năm tù*). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt (được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2020 đến ngày 24/12/2020).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì ghi niêm phong số 1209 ngày 18/12/2020 có đóng hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn E1, Nguyễn Văn Bé N2, Nguyễn Thành H2 và Phạm Thành D;

- Tiếp tục quản lý:

+ 01 điện thoại di động hiệu Sony màu xanh đã qua sử dụng và số tiền 300.000 đồng của bị cáo Phạm Thành D để đảm bảo thi hành án.

(Hiện tiền và các vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/4/2021).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Bị cáo **Phạm Thành D** nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (1b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Bé Mười